

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM HÀ
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 77/2022/DS-ST

Ngày: 07/9/2022

V/v: “*Tranh chấp về hợp đồng dân
sự vay tài sản*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Anh.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Ban

2. Ông Phạm Ngọc Diện

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phan Khắc Duy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 155/2022/TLST-DS ngày 04/7/2022 về việc: “*Tranh chấp về hợp dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2022/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Lê Minh Y, sinh năm 1957. Địa chỉ: đường H, phường 7, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Ông Nguyễn Bá K, sinh năm 1973. Địa chỉ: Xóm 2, thôn 2, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

(Ông Y, ông K vắng mặt, có đơn xin giải quyết vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Lê Minh Y trình bày: Vào ngày 13/9/2018, ông có cho ông Nguyễn Bá K mượn số tiền là 10.000.000 đồng để buôn bán, kinh doanh trái cây. Khi mượn tiền hai bên có làm giấy tay thỏa thuận thời hạn mượn 01 tháng (ngày 13/10/2018) sẽ trả,

không thỏa thuận lãi suất. Quá thời hạn trả nợ ông đã đòi nhiều lần nhưng ông Nguyễn Bá K không trả nợ cho ông. Nay ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Bá K phải trả cho ông số tiền nợ gốc 10.000.000đồng, ông không yêu cầu tiền lãi suất. Ngoài ra, ông không có yêu cầu nào khác.

Quá trình giải quyết vụ án tại bản tự khai ngày 22/8/2022, bị đơn ông Nguyễn Bá K trình bày: Trước năm 2018, ông sống ở Thôn 2, xã M, huyện L, đến đầu năm 2018 ông lên Phường 7, thành phố Đ sinh sống nên có quen biết ông Lê Minh Y. Vào ngày 13/9/2018, ông có mượn của ông Lê Minh Y số tiền là 10.000.000đồng, mục đích mượn để về buôn bán trái cây. Khi vay mượn tiền hai bên có làm giấy tay, không thỏa thuận thời hạn sẽ trả, lãi thỏa thuận miệng với lãi suất 1.500.000đ/tháng/10.000.000đồng nhưng không ghi vào giấy mượn tiền. Chữ ký và chữ viết Nguyễn Bá K trong giấy mượn ngày 13/9/2018 tiền là của ông ký và viết ra, về phần nội dung trong giấy mượn tiền mà ông Y cung cấp cho Tòa án thì không phải do ông viết ra. Quá trình mượn tiền của ông Y, ông đã trả cho ông Y 10.000.000đồng gốc và lãi vào ngày 27 Tết Âm lịch năm 2019, về tiền lãi ông xác định còn nợ ông Lê Minh Y số tiền lãi hơn 1 tháng với số tiền là 2.000.000đồng. Khi trả số tiền gốc và lãi cho ông Y thì ông không yêu cầu ông Y viết giấy nhận tiền từ ông nên ông không có văn bản giấy tờ để nộp cho Tòa án. Nay ông Y khởi kiện yêu cầu ông phải trả số nợ gốc là 10.000.000đồng thì ông không đồng ý vì ông đã trả cho ông Y số nợ gốc và lãi rồi. Ngoài ra, ông không có ý kiến, yêu cầu gì khác.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo quy định của pháp luật nhưng không thành.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa xét xử đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục được pháp luật quy định tại Bộ luật tố tụng dân sự. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, căn cứ vào hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ là có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Lê Minh Y.

Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Nguyễn Bá K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng*: Tại phiên tòa, ông Lê Minh Y, ông Nguyễn Bá K đều vắng mặt và đều có đơn xin giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Lê Minh Y và ông Nguyễn Bá K theo thủ tục chung là phù hợp.

[2] *Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết*: Ông Lê Minh Y khởi kiện Tòa án giải quyết buộc ông Nguyễn Bá K trả số nợ gốc là 10.000.000đồng, không yêu cầu tính lãi suất, ông K không đồng ý nên phát sinh tranh chấp nên căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là: “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” giữa nguyên đơn ông Lê Minh Y và bị đơn ông Nguyễn Bá K, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng.

[3] *Về nội dung*:

Xuất phát từ mối quan hệ quen biết nên giữa ông Nguyễn Bá K và ông Lê Minh Y có xác lập giao dịch dân sự vay tài sản với nhau. Tại giấy mượn tiền thể hiện: Ngày 13/9/2018, ông Nguyễn Bá K có mượn của ông Lê Minh Y số tiền là 10.000.000đồng, thời hạn trả nợ từ ngày 13/9/2018 đến ngày 13/10/2018, không thể hiện lãi suất.

Quá trình giải quyết vụ án, tại bản tự khai ngày 22/8/2022, bị đơn ông Nguyễn Bá K thừa nhận ngày 13/9/2018 ông có mượn của ông Lê Minh Y số tiền 10.000.000đồng để kinh doanh trái cây. Ông K thừa nhận có làm giấy tay với ông Y, chữ ký và chữ viết trong giấy mượn tiền là của ông. Khi vay hai bên không thỏa thuận lãi suất trong giấy vay tiền, tuy nhiên hai bên có thỏa thuận miệng với nhau lãi suất là 1.500.000đồng/tháng/10.000.000đồng. Ông K cho rằng ông đã trả cho ông Y số tiền gốc là 10.000.000đồng và lãi suất vào tối ngày 27 tết Âm lịch năm 2019, ông K thừa nhận các lần trả tiền ông không yêu cầu ông Y viết giấy nhận tiền cho ông, ông K cho rằng có yêu cầu ông Y hủy giấy mượn tiền cho ông và ông Y đồng ý nhưng ông không có tài liệu chứng cứ về việc này. Đồng thời, ông cũng không có tài liệu, chứng cứ gì để cung cấp cho Tòa án thể hiện việc ông đã thanh toán số tiền gốc và lãi cho ông Y như đã nêu. Do vậy, việc ông K trình bày như trên là không có cơ sở chấp nhận.

Qua tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình cho Tòa án và lời thừa nhận của ông K thì có đủ căn cứ xác định vào ngày 13/9/2018 ông Y có cho ông K

mượn số tiền 10.000.000đồng là có trên thực tế. Đây là tình tiết không phải chứng minh theo khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh Y, buộc ông Nguyễn Bá K phải trả cho ông Lê Minh Y số tiền là 10.000.000đ.

[4] *Về án phí:*

Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn ông Nguyễn Bá K phải có nghĩa vụ nộp án phí dân sự theo quy định của pháp luật là: 500.000đồng (10.000.000đ x 5%).

Ông Lê Minh Y, sinh năm 1957 là người cao tuổi, ông Y có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí. Nên miễn nộp tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lê Minh Y theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 147; khoản 2 Điều 266; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 463; Điều 466; khoản 2 Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 26 Luật thi hành án dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Minh Y về việc: “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” với ông Nguyễn Bá K.

Buộc ông Nguyễn Bá K phải trả cho ông Lê Minh Y số tiền là 10.000.000đ (Mười triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí:

Buộc bị đơn ông Nguyễn Bá K phải chịu 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THADS huyện Lâm Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, BP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thế Anh